

\*  
*Bắc Kạn, ngày 28 tháng 10 năm 2020*

**TÀI LIỆU**  
**THÔNG BÁO NHANH KẾT QUẢ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH**  
**LẦN THỨ XII, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trong 03 ngày, từ ngày 26/10 đến ngày 28/10/2020, tại Hội trường tỉnh, Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn đã long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đây là sự kiện chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Kạn.

Tham dự Đại hội có 345 đại biểu, đại diện cho 35.130 đảng viên của 11 đoàn đại biểu Đảng bộ trực thuộc tỉnh. Trong đó, có 45 đại biểu đương nhiên, 300 đại biểu do Đại hội các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy bầu.

Đại hội đã tổ chức 02 phiên họp: Phiên trù bị ngày 26/10/2020 và phiên chính thức vào 02 ngày 27/10 và 28/10/2020 trong không khí trang trọng, nghiêm túc, dân chủ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

Đại hội vinh dự được đón các đồng chí: **Nguyễn Thiện Nhân** - Ủy viên Bộ Chính trị, trưởng Đoàn đại biểu quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh, thay mặt Bộ Chính trị về dự và chỉ đạo Đại hội; đồng chí **Trương Hòa Bình** - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng thường trực Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, đồng chí **Phạm Minh Chính** - Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương; đồng chí **Nông Đức Mạnh** - Nguyên Tổng Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; các đồng chí lãnh đạo đại diện các ban, bộ, ngành Trung ương; các đồng chí lão thành cách mạng; Mẹ Việt Nam Anh hùng; Anh hùng lao động; các đồng chí nguyên là Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy qua các thời kỳ.

Sau gần 03 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm, với phương châm “**Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương- Sáng tạo - Phát triển**”, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần Bắc Kạn thứ XII đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra và thành công tốt đẹp. Kết quả cụ thể như sau:

**I. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII** với những nội dung chủ yếu sau:

**1. Chủ đề Đại hội:** “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; phát huy truyền thống cách mạng, bản sắc văn hóa và đại đoàn kết các dân tộc; huy động, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực; quyết tâm xây dựng tỉnh Bắc Kạn phát triển nhanh, bền vững”.

**2. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ 2015 – 2020**

Báo cáo chính trị nêu đầy đủ những kết quả nổi bật trên tất cả các lĩnh vực; thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém và khẳng định: Trong nhiệm kỳ vừa qua, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã đoàn kết, vận dụng sáng tạo các chủ trương, chính sách của Trung ương cũng như tranh thủ mọi thời cơ, khắc phục khó

khăn, nỗ lực phấn đấu đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực. Tinh thần đã tập trung triển khai, tổ chức thực hiện 4 chương trình trọng tâm và các đề án về tổ chức bộ máy, công tác cán bộ cùng nhiều quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội nên những kết quả đạt được trong 5 năm qua đã tạo tiền đề quan trọng để Bắc Kạn phát triển nhanh, bền vững trong thời gian tới.

Từ kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, rút ra 4 bài học kinh nghiệm, đó là: (1) Nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, phấn đấu vươn lên từ nội lực của tỉnh trên cơ sở vận dụng sáng tạo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tranh thủ và phát huy mọi nguồn lực để tập trung phát triển; chủ động đẩy mạnh hợp tác, liên doanh, liên kết với các đơn vị, địa phương trong và ngoài nước, nhất là với những đơn vị, địa phương có thể mạnh trong phát triển kinh tế. (2) Làm tốt công tác xây dựng Đảng, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của các tổ chức đảng, nhất là các tổ chức đảng ở cơ sở. Đặc biệt quan tâm công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp có đủ trình độ, năng lực, đạo đức, tâm huyết gắn với đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, nhất là về ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân. Đề cao và phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương thực sự gương mẫu, là trung tâm đoàn kết, có khả năng tập hợp, quy tụ trí tuệ tập thể; dám nhận khuyết điểm và quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo. (3) Khi xây dựng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội phải làm tốt công tác dự tính, dự báo dựa trên phương pháp khoa học, khách quan, bám sát thực tiễn và được phản biện theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện cần đảm bảo công khai, minh bạch nhằm hạn chế tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Khi triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương cần vận dụng sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; đồng thời nghiên cứu hệ thống những giải pháp để triển khai thực hiện các chỉ tiêu đảm bảo tính khả thi. (4) Giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc, nổi cộm kéo dài tránh để phát sinh thành điểm nóng. Đồng thời, không ngừng đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình sáng tạo trong nhân dân.

### **3. Mục tiêu, chỉ tiêu quan trọng trong 5 năm 2020 – 2025**

#### **3.1. Mục tiêu tổng quát**

Khai thác tốt các tiềm năng, thế mạnh, huy động có hiệu quả mọi nguồn lực nhằm phát triển kinh tế nhanh, bền vững. Tập trung phát triển, nâng cao giá trị kinh tế trong sản xuất nông – lâm nghiệp, từng bước phát triển nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa. Phát triển mạnh công nghiệp chế biến, nhất là chế biến nông lâm sản và dược liệu. Xây dựng kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông để phát triển du lịch và dịch vụ. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường, củng cố quốc phòng – an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, đoàn thể, trong đó xác định khâu đột phá là công tác cán bộ. Phát huy dân chủ và sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, quyết tâm xây dựng tỉnh Bắc Kạn phát triển nhanh, bền vững.

#### **3.2. Mục tiêu cụ thể:**

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt từ 6,5 - 7,0%/năm, trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp tăng 3,5%/năm; khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng từ 9,6 - 9,8%/năm (*Công nghiệp tăng từ 12,8 - 13%/năm; xây dựng tăng 7,5%/năm*); khu vực dịch vụ tăng 7,0%/năm.

- Đến năm 2025, cơ cấu kinh tế: Khu vực nông lâm nghiệp, thủy sản chiếm 26,2%; khu vực Công nghiệp - Xây dựng chiếm 18,5%; khu vực dịch vụ chiếm 53%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 2,3%.

- GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt trên 62 triệu đồng.

- Sản lượng lương thực bình quân đầu người duy trì 500 kg/người/năm; diện tích trồng rừng bình quân/năm đạt 3.500 ha (*trồng lại rừng sau khai thác và cây phân tán*); duy trì tỷ lệ che phủ rừng 72,9%.

- Xây dựng thành phố Bắc Kạn trở thành đô thị xanh - sạch - văn minh, phấn đấu đến năm 2025 cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại II; cả tỉnh có ít nhất 56 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 17 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 174 thôn đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân mỗi xã đạt trên 13 tiêu chí.

- Đến năm 2025 có từ 200 sản phẩm OCOP trở lên đạt 3 - 4 sao; trong đó có từ 2 sản phẩm trở lên đạt 5 sao.

- Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông: Tập trung hoàn thành đường quốc lộ 3 mới từ Chợ Mới đến thành phố Bắc Kạn và đường từ thành phố Bắc Kạn đi hồ Ba Bể để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, trọng tâm là khai thác du lịch Hồ Ba Bể.

- Đến năm 2025, tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia 98,5%; tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 98,5%, trong đó 50% được sử dụng nước sạch.

- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải đạt tiêu chuẩn tại đô thị là 92% và 40% trở lên đối với nông thôn.

- Thu ngân sách đến năm 2025 đạt 1.100 tỷ đồng. Tỷ lệ huy động GRDP vào ngân sách đạt từ 5,2 - 5,3%.

- Tốc độ tăng trưởng tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ bình quân đạt 11,5%/năm; đến năm 2025 đạt 11.200 tỷ đồng; xuất, nhập khẩu tăng trưởng bình quân 10%/năm. Phấn đấu đến năm 2025, di sản Ba Bể - Na Hang được Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa Liên hợp quốc công nhận là di sản thiên nhiên thế giới.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hằng năm đạt trên 90%; số trường chuẩn quốc gia tăng thêm 60 trường.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (*thể cân nặng theo tuổi*) dưới 17%; duy trì tỷ lệ trên 17 bác sĩ/1 vạn dân; 100% xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên 98%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 50% trở lên; giải quyết việc làm cho 6.400 lao động/năm. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hằng năm từ 2 - 2,5%, huyện nghèo giảm từ 3,5 - 4% trở lên.

- Tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 88% trở lên, khu dân cư văn hoá đạt 86% trở lên; 100% xã, phường có trạm truyền thanh hoạt động tốt.

- Hằng năm, phấn đấu đạt 100% chỉ tiêu, kế hoạch về tuyển quân; giáo dục quốc phòng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, huyện; diễn tập chiến đấu phòng thủ hoặc phòng thủ dân sự xã, phường, thị trấn; động viên quân nhân dự bị, lực lượng dự bị động viên và đảm bảo phương tiện kỹ thuật theo yêu cầu. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ cấp tỉnh đạt 3,5% dân số.

Phấn đấu tiếp nhận, xử lý 100% tin báo, tố giác tội phạm; tỷ lệ điều tra khám phá án hằng năm đạt từ 80% trở lên. Phấn đấu hằng năm giảm từ 5% trở lên số vụ tội phạm về trật tự xã hội; kiềm chế sự gia tăng tiến tới giảm tai nạn giao thông. Phấn đấu tỷ lệ giải quyết án hình sự đạt từ 90% trở lên; dân sự từ 85% trở lên; hành chính từ 65% trở lên.

- Phấn đấu đến năm 2025, 100% cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu công chức phù hợp với vị trí việc làm; 100% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh theo mức độ 4 đạt 90% trở lên.

- Phấn đấu mỗi năm kết nạp từ 1.000 đảng viên trở lên; có 80% tổ chức cơ sở đảng trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80% trở lên.

#### **4. Chương trình trọng tâm và nhiệm vụ, giải pháp**

##### **4.1. Chương trình trọng tâm**

Nhiệm kỳ 2020- 2025, Đảng bộ tỉnh tập trung vào 04 chương trình trọng tâm sau:

- Tăng cường xây dựng Đảng, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu tạo bước chuyển biến căn bản trong công tác cán bộ theo phuong châm tận tâm với công việc, tâm huyết với quê hương, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới. Có cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX).

- Phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung với sản lượng lớn, tạo ra sản phẩm sạch và an toàn đáp ứng nhu cầu thị trường. Tăng cường liên kết sản xuất và nâng cao chuỗi giá trị để tăng thu nhập cho dân cư khu vực nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường thu hút đầu tư phát triển du lịch và công nghiệp trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trọng tâm là du lịch hồ Ba Bể. Hoàn thiện khu công nghiệp, phát triển các cụm công nghiệp với trọng tâm là công nghiệp chế biến nông lâm sản và một số ngành có lợi thế của địa phương. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư để phát triển nông lâm, nghiệp và du lịch.

##### **4.2. Nhiệm vụ, giải pháp**

Báo cáo chính trị đã đưa ra hệ thống gồm 5 nhiệm vụ và 27 giải pháp để tổ chức thực hiện các mục tiêu của nhiệm kỳ 2020-2025.

#### **II. Đại hội thông qua Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XI**

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XI tiếp thu ý kiến của Đại hội, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ 2020-2025.

### **III. Đại hội thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng**

Có trên 1.000 lượt ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện. Hầu hết các ý kiến đều nhất trí cao với nội dung dự thảo và thống nhất đánh giá: Dự thảo các văn kiện đã được chuẩn bị công phu, nghiêm túc; nội dung, bố cục, kết cấu khoa học, cách diễn đạt ngắn gọn, súc tích, câu từ rõ ràng, mạch lạc, dễ hiểu; nội dung đánh giá đúng tình hình thực tế, có tính tổng kết và khái quát cao cả về lý luận và thực tiễn, phản ánh đúng tình hình khách quan về quá trình phát triển của đất nước trên từng lĩnh vực; nêu bật thành tựu đã đạt được, những khuyết điểm, hạn chế, nguyên phong hướng, mục tiêu và nhiệm vụ phát triển đất nước trong giai đoạn mới, thể hiện được tầm vóc, vị thế của đất nước, dân tộc trong đầy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

### **IV. Đại hội thông qua kết quả bầu cử**

**1. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 47 đồng chí.**

**2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII đã tiến hành kỳ họp thứ nhất để bầu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các chức danh Bí thư và Phó Bí thư, kết quả như sau:**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XII gồm 13 đồng chí, trong đó:

- Đồng chí **Hoàng Duy Chính**, Phó Bí thư Tỉnh ủy khóa XI, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn được bầu giữ chức vụ **Bí thư Tỉnh ủy** khóa XII.

- Đồng chí **Phương Thị Thanh**, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XI, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh được bầu giữ chức vụ **Phó Bí thư Tỉnh ủy** khóa XII.

#### **3. Kết quả bầu cử Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy**

Tại kỳ họp đầu tiên, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII đã bầu Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy gồm **11** ủy viên. Đồng chí **Lê Được Trung**, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XII, được bầu làm **Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy** khóa XII.

#### **4. Kết quả bầu cử đoàn đại biểu của Đảng bộ tỉnh đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng**

Đoàn đại biểu của Đảng bộ tỉnh dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gồm **16** đồng chí đại biểu chính thức và **01** đồng chí đại biểu dự khuyết.

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh tiếp tục phát huy truyền thống quê hương cách mạng, đoàn kết một lòng, khắc phục mọi khó khăn, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh các phong trào thi đua, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII đã đề ra, xây dựng tỉnh Bắc Kạn phát triển nhanh, bền vững; góp phần cùng cả nước thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện hóa đất nước.